TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦ THỪA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21-9-2022
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA - TỈNH LONG AN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Phượng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Mạnh Quyết

2. Ông Nguyễn Văn Năm

- ***Thư ký phiên tòa:***Ông Nguyễn Minh Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:243/2022/TLST-HNGĐ, ngày 27/7/2022 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:87/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 09/8/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Kim E**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông **Lê Hùng K**, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp V, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

(Bà E có đơn xin xét xử vắng mặt. Ông K vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 22/7/2022 và lời trình bày của nguyên đơn bà Hồ Thị Kim E trong suốt quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:*

Bà và ông K có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B ngày 23/02/2007. Thời gian đầu vợ chồng bà chung sống hạnh phúc, sau phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Ông Kcó người phụ nữ khác, không chăm lo cho gia đình làm cho cuộc hôn nhân ngày càng không hạnh phúc và không thể hàn gắn. Bà đã nhiều lần khuyên nhủ ông K nhưng không được. Bà đã về nhà cha mẹ ruột sinh sống và ly thân với ông K từ tháng 6/2022 cho đến nay. Nhận thấy không thể níu kéo cuộc hôn nhân này nên bà yêu cầu được ly hôn với ông K.

Về con chung: Bà và ông Kcó 02 con chung tên Lê Thị Kim T, sinh ngày 26/7/2008 và Lê Thị Kim Th, sinh ngày 02/11/2012. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn ông Lê Hùng K trình bày trong suốt quá trình giải quyết vụ án có nội dung như sau:*

Ông thống nhất với bà E về thời gian kết hôn, con chung. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ ông bị áp lực với gia đình ông. Gần đây bà E mâu thuẫn với mẹ và ngoại của ông. Bà E nghi ngờ ông có người phụ nữ khác trong công việc làm ăn là không đúng. Bà E đã về nhà mẹ ruột sinh sống từ tháng 6/2022 cho đến nay. Ông không đồng ý ly hôn với bà E vì muốn gia đình đoàn tụ.

Trường hợp nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông đồng ý giao hai con chung cho bà E nuôi dưỡng. Ông tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/1 người/1 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành thụ lý vụ án, hòa giải nhưng không thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: Bà Hồ Thị Kim E nộp đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Lê Hùng K. Căn cứ nơi cư trú của bị đơn, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa theo quy định tại Điều 28 và Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Hồ Thị Kim E có đơn xin giải quyết vắng mặt. Ông Lê Hùng K vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để xét xử nên Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà E và ông K được pháp luật công nhận là vợ chồng. Nay bà E kiên quyết xin ly hôn với ông K vìcho rằng ông K có người phụ nữ khác. Bà đã cố gắng níu kéo cuộc hôn nhân này nhưng không thể tiếp tục kéo dài nữa. Ngoài việc mâu thuẫn giữa hai vợ chồng thì giữa bà với gia đình chồng cũng có mâu thuẫn không dung hòa được.

Ông Kthì cho rằng bà E nghi ngờ ông trong công việc làm ăn chứ ông không có người phụ nữ khác. Về việc mâu thuẫn với mẹ và ngoại của ông thì ông mong bà Kim đừng chấp nhặt. Ông sẽ xây nhà khác để bà và các con sống riêng để không phải chung đụng, va chạm rồi gây nên sự mâu thuẫn, hiểu lầm giữa bà E và gia đình bên ông.

Hội đồng xét xử nhận thấy, hôn nhân hạnh phúc trong đó vợ chồng phải cùng tiếng nói chung, tin tưởng, yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn giữa gia đình ông K với bà E chỉ là mâu thuẫn thứ yếu còn mâu thuẫn quan trọng nhất là giữa ông và bà E đến nay vẫn chưa tháo gỡ được. Hai người đã ly thân từ tháng 6/2022 đến nay. Bà E xác định đã mất niềm tin với ông K. Ông K muốn gia đình đoàn tụ nhưng lại không có giải pháp nào để bà E thay đổi ý định ly hôn.

Thời gian ly thân giữa bà E và ông K tuy chỉ mới 3 tháng nhưng khoảng thời gian đó cũng đủ để bà E cân nhắc về mối quan hệ hôn nhân này. Nay bà E vẫn kiên quyết xin ly hôn. Ông K không đưa ra được giải pháp hàn gắn hôn nhân. Cuộc hôn nhân mà không còn sự yêu thương, quan tâm, tin tưởng nhau thì mục đích của hôn nhân không đạt được. Như vậy, có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa hai bên là trầm trọngnên yêu cầu xin ly hôn của bà Elà có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về nuôi con chung:

Bà E và ông K xác định ông bà có 02 con chung tên Lê Thị Kim Thảo, sinh ngày 26/7/2008 và Lê Thị Kim Thoa, sinh ngày 02/11/2012. Sau khi ly hôn, bà E yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung và yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.Ông K xác định nếu trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn thì ông đồng ý giao 02 con chung cho bà E nuôi dưỡng. Ông cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/1 người/1 tháng cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Kim T và Kim Th có nguyện vọng sống với bà E. Ông K cũng đồng ý theo nguyện vọng của các con nên giao haicon chung cho bà E nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông K là người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Bà E yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Ông K đồng ý cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/1 người/1 tháng là sự tự nguyện và phù hợp quy định pháp luật nên được ghi nhận. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 10/2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

Mặc dù không trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nhưng ông K được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung thì cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về nợ chung: Bà E, ông K xác định ông bà không có nợ chung và cho đến nay không có ai khởi kiện về việc nợ chung của vợ chồng bà E và ông K nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này, nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

[2.4] Về tài sản chung: Bà E và ông K xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Hội đồng xét xử không xem xét, nếu sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án khác theo quy định pháp luật.

Từ các phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của bà E là có căn cứ chấp nhận toàn bộ.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bà Ephải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn. Ông K phải chịu 300.000 đồng án phí cấp đưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83, 84, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Kim E về việc "Ly hôn" đối với ông Lê Hùng K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Kim E được ly hôn với ông Lê Hùng K.

2. Về con chung: Bà Hồ Thị Kim E và ông Lê Hùng K có 02 con chung.

Giao 02 con chung tên Lê Thị Kim Thảo, sinh ngày 26/7/2008 và Lê Thị Kim Thoa, sinh ngày 02/11/2012 cho bà Hồ Thị Kim E trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Lê Hùng K phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/1 người/1 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

Mặc dù không trực tiếp nuôi dưỡng con chung nhưng ông Lê Hùng K được quyền đến thăm, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích của con chung thì cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình có quyền làm đơn yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con; mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí:

Bà Hồ Thị Kim E phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002578, ngày

25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Bà Hồ Thị Kim E đã nộp đủ án phí.

Ông Lê Hùng K phải chịu 300.000 đồng án phí cấp đưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- CCTHADS huyện Thủ Thừa;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký

Lê Thị Mỹ Phượng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Bùi Mạnh Quyết - Nguyễn Văn Năm

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mỹ Phượng